

Bản án số: 16/2017/HSST
Ngày 28 - 7 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Chung

2. Ông Hoàng Văn Độ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hà Xuân Hương.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Quốc Đ - Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1989 tại tỉnh H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tại thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn Đ và bà Bùi Thị D; vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giam từ ngày 01/4/2017 đến ngày 05/6/2017 được tại ngoại. Có mặt.

- Đại diện người bị hại ông Vi Tiến L, đã chết: Là bà Phạm Thị H (là vợ ông L và anh Vi Tiến L2 (là con trai ông L). Điều trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Bà Phạm Thị H, vắng mặt có ủy quyền cho anh Vi Tiến L2, anh Vi Tiến L2. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Phạm Quốc Đ làm nghề lái xe, ngày 25/3/2017 điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát: 29C-114.09 của gia đình, có giấy phép lái xe hợp lệ, phụ xe đi cùng là anh Phạm Xuân T (em họ bị cáo) trên xe chở áo mưa từ tỉnh Hải Dương đi bán giao tại tỉnh Lạng Sơn.

Vào hồi 15 giờ ngày 25/3/2017 bị cáo điều khiển xe ô tô trên đi từ thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo hướng huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn trên đường Quốc lộ 1B, vừa đi vừa chào hàng bán áo mưa. Đến khoảng

18 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến Km 55 thuộc địa phận xã Tân Văn, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn thì gặp xe 01 mô tô đi ngược chiều (không xác định được xe và người điều khiển), Phạm Quốc Đ bật đèn chiếu gần để vượt và cho xe chạy với vận tốc khoảng 45 - 50 km/h. Khi vừa vượt xe mô tô thì phát hiện có người đi bộ phía trước, xác định là ông Vi Tiến L sinh năm 1953 trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ông Vi Tiến L đi bộ hướng từ lề phải đường sang lề trái đường, lúc này giữa xe ô tô cách ông Vi Tiến L khoảng 4 - 5 mét, bị cáo không kịp phanh mà đánh xe nhanh sang trái đường nhằm tránh ông Vi Tiến L, thì phần kính chắn gió, đầu xe và gương chiếu hậu va vào ông Vi Tiến L và văng sang trái đường làm ông Vi Tiến L tử vong.

Sau khi va chạm với ông Vi Tiến L bị cáo không dừng xe mà tiếp tục điều khiển xe chạy hướng thị trấn huyện Bình Gia, và tiếp tục đi vào đập Phai Danh, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia và dừng xe, xuống kiểm tra thấy cản gương bên phải bị gãy đã tháo vứt lại đó. Sau đó điều khiển xe đi tiếp sang huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn và đi về tỉnh Thái Nguyên, rồi về huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cùng Phạm Xuân T ngủ lại trên xe ô tô. Sáng hôm sau ngày 26/3/2017 đi sửa thay kính chắn gió và gương chiếu hậu, sau đó đi xe về nhà tại tỉnh Hải Dương, ngày 27/3/2017 Phạm Quốc Đ tiếp tục cho xe đi sửa lại phần đầu xe bị bẹp, lõm tại thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Sau khi vụ tai nạn xảy ra công an huyện Bình Gia truy tìm phát hiện thì ngày 29/3/2017 bị cáo Phạm Quốc Đ đưa xe ô tô cùng toàn bộ giấy tờ xe đến công an huyện Bình Gia giao nộp và khai báo toàn bộ sự việc như nêu trên, căn cứ lời khai công an truy tìm và thu giữ tại đập Phai Danh, xã Hoàng Văn Thụ được chiếc gương chiếu hậu của xe ô tô do bị cáo vứt bỏ trên bờ đập.

Đối với ông Vi Tiến L sau khi bị tai nạn nằm bên đường được người dân phát hiện đã tử vong và báo công an huyện Bình Gia biết và đến khám nghiệm hiện trường: Kết quả, hiện trường còn nguyên vẹn, đường nhựa phẳng, thẳng, có dải phân cách đứt quãng chia 2 làn xe chạy, lòng đường rộng 5,7m, mép đường bên trái, bên phải đều rộng 0,6m, không có biển báo hiệu đoạn đường hay xảy ra tai nạn. Nạn nhân nằm sấp, đầu quay hướng đi Lạng Sơn cách mép đường chuẩn 4,6m; có vết máu diện rộng 4 x 0,08m, tại hiện trường có mảnh nhựa, kính xe ô tô vỡ vụn.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi đối với ông Vi Tiến L, kết luận nguyên nhân chết là do: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do mất máu cấp, rối loạn thông khí, hậu quả của việc rách phổi, gãy xương sườn số 3 đến xương sườn số 6 bên phải, do tương tác với vật tày có quán tính lớn; nạn nhân có nồng độ cồn 273mg/100ml máu.

Tại biên bản khám nghiệm và kết luận về kỹ thuật xe ô tô Biển kiểm soát: 29C-114.09 do bị cáo điều khiển, tại thời điểm kiểm tra các hệ thống đều an toàn, đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Căn cứ và chứng cứ thu thập được như trên, cơ quan điều tra xác định lỗi gây ra vụ tai nạn là do Phạm Quốc Đ điều khiển xe không tuân thủ các quy tắc

bắt buộc phải thực hiện, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, vi phạm khoản 6, 8 Điều 5 của Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định các trường hợp phải giảm tốc độ: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau: Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường; Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt...”. Và vi phạm khoản 17 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 về các hành vi bị nghiêm cấm “Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm...”.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Sau khi biết ông Vi Tiến L tử vong, bố, mẹ và vợ bị cáo Phạm Quốc Đ đã đến thăm viếng tự nguyện đưa số tiền 5.000.000đồng cho gia đình nạn nhân. Sau đó ngày 25/4/2017 bị cáo đang bị tạm giam đã tác động gia đình đến gặp và cùng gia đình ông Vi Tiến L thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 100.000.000đồng, tổng cộng hai bên thỏa thuận bồi thường là 105.000.000đồng (một trăm linh năm triệu đồng), gia đình bị cáo đã trả đủ số tiền này cho gia đình người bị hại. Phía gia đình nạn nhân bà Phạm Thị H và anh Vi Tiến L2 là vợ và con ông Vi Tiến L đã tự viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cam kết không có yêu cầu đòi bồi thường gì thêm, đơn có xác nhận, đóng dấu của Trưởng công an xã Tân Văn, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Về vật chứng của vụ án: Hiện đang thu giữ 01 bộ gương chiếu hậu đã bị gãy của xe ô tô Biển kiểm soát: 29C-114.09 (đã chuyển Thi hành án dân sự huyện Bình Gia bảo quản theo quy định).

Đối với xe ô tô Biển kiểm soát: 29C-114.09, sau khi tạm giữ và kết thúc điều tra, Viện kiểm sát huyện Bình Gia thấy việc bồi thường đã xong, không ảnh hưởng đến việc xử lý hậu quả, ngày 05/6/2017 đã trả lại cho bị cáo là, chủ sở hữu theo quy định.

Bản cáo trạng số: 15/KSĐT ngày 15/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Quốc Đ về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phạm Quốc Đ là người có đủ năng lực hành vi, làm nghề lái xe có giấy phép ô tô hạng C hợp lệ với loại xe đã điều khiển, hoàn toàn nhận biết được hành vi điều khiển xe ô tô không chấp hành các quy tắc về an toàn giao thông là vi phạm. Nhưng do chủ quan, khi gặp người đi bộ xử lý kém để xe ô tô đâm vào ông Vi Tiến L gây tử vong là vi phạm pháp luật. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo thấy phù hợp với kết quả điều tra, xác định lỗi vụ tai nạn giao thông hoàn toàn do bị cáo, với hành vi điều khiển xe ô tô tham gia gây tai nạn làm một người chết, nhưng bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm và không cứu giúp người bị nạn, đã đủ yếu tố cấu thành tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, với tình tiết định khung theo điểm c khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình

sự. Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 105.000.000đồng, nên được áp dụng các trình tiết giảm nhẹ này. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Quốc Đ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202 và điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 3 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Về vật chứng cần tịch thu tiêu hủy 01 bộ gương chiếu hậu đã bị gãy, do không còn giá trị sử dụng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe ô tô theo khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại không có ý kiến tranh luận, nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy đã vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có thời gian, điều kiện lao động khắc phục thiệt hại đã phải bồi thường cho người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, đại diện hợp pháp bị hại.

XÉT THẤY:

Về quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên công an huyện Bình Gia, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Quốc Đ, các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Phạm Quốc Đ: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu được, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ tại nạn giao thông. Căn cứ kết quả khám nghiệm tử thi nguyên nhân dẫn đến ông Vi Tiến L tử vong là do xe ô tô bị cáo điều khiển gây nên, căn cứ kết luận xe ô tô bị cáo điều khiển đảm bảo về kỹ thuật, an toàn khi tham gia giao thông, tại phiên toà bị cáo thừa nhận do không tuân thủ các quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ, xử lý kém để xô tông đâm vào người đi bộ, làm chết 01 người và khi gây tai nạn còn bỏ chạy, nên Viện kiểm sát nhân dân truy tố với tình tiết định khung tại điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là “Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm...” theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có giấy phép ô tô hạng C hợp lệ với loại xe đã điều khiển, trước khi vi phạm hoàn toàn nhận biết được hành vi điều khiển xe ô tô không chấp hành các quy tắc về an toàn giao thông là vi phạm. Nên chấp nhận quyết định truy tố

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia vì có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tăng nặng không có; bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ, cụ thể: có 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại là 105.000.000đồng. Và 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là gia đình người thân có công với nhà nước, là ông Bùi Đức D, 84 tuổi là ông ngoại bị cáo hiện còn sống có đơn trình bày (ông D sinh ra mẹ bị cáo là bà Bùi Thị D) là bộ đội tham gia chống Pháp được tặng thưởng 01 Huân chương kháng chiến hạng Nhất, 03 Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, Nhì, Ba; 01 Huy chương chiến thắng chống Pháp hạng Hai; người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã chết có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa có hành vi vi phạm pháp luật, quá trình sinh sống tại địa phương chấp hành tốt quy định của nhà nước và địa phương được Ủy ban nhân dân xã Đ, Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương xác nhận; bản thân không có tiền án, tiền sự; có 01 con còn nhỏ chưa đủ 3 tuổi, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và đại diện người bị hại đều xác nhận đã thỏa thuận bồi thường là 105.000.000đồng (một trăm linh năm triệu đồng), bị cáo đã trả đủ số tiền này, gia đình bị hại không có yêu cầu đòi bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định đánh giá trên, căn cứ Điều 45 Bộ luật hình sự, thấy cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Nhưng áp dụng khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương và ấn định thời gian thử thách là 5 năm theo luật định, vì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo đúng quy định (04 tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng không có), có nhân thân tốt, chưa vi phạm lần nào, chấp hành tốt quy định của nhà nước và địa phương, được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận; thiệt hại bị cáo gây gia ảnh hưởng lớn đến kinh tế gia đình vì đã phải bồi thường 105.000.000đồng để khắc phục hậu quả, nên cần xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lao động sản xuất khắc phục phần nào hậu quả đã tự gây ra. Hơn nữa việc cho bị cáo được hưởng án treo cũng được đại diện người bị hại có đơn đề nghị, hiện hai bên không còn căng thẳng, bức xúc gì.

Về hình phạt bổ sung, tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình và lấy đó là bài học sau này, tuy nhiên để bị cáo có điều kiện lao động khắc phục hậu quả thiệt hại, nên chưa cần thiết cấm hành nghề đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án đang tạm giữ, cần tịch thu tiêu hủy 01 bộ gương chiếu hậu đã bị gãy của xe ô tô Biển kiểm soát: 29C-114.09, do không còn giá trị sử dụng. Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự, sung công quỹ nhà nước.

Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đều có căn cứ pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Phạm Quốc Đ 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 28/7/2017.

Giao bị cáo Phạm Quốc Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đt, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Phạm quốc Đ có thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ gương chiếu hậu đã bị gãy của xe ô tô Biển kiểm soát: 29C-114.09 thu của bị cáo Phạm Quốc Đ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Quốc Đ phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Phạm Quốc Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Vi Tiến L2 đều có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- CCTHA huyện Bình Gia;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký và đóng dấu)

Dương Xuân Tỉnh

